TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 211/2024/QĐST-HNGĐ	*Thanh Bình, ngày 26 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 379/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ hiện nay: Số 1 tổ 2, xã P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Anh Hà Hoài T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị N và anh Hà Hoài T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Hà Hoài T thống nhất thuận tình ly hôn cùng nhau.

- Về con chung: Anh T và chị N có 02 con chung tên Hà Thị Kim E, sinh ngày 04/3/2007 và Hà Thị Kim Y, sinh ngày 13/9/2011, sau khi ly hôn anh T yêu cầu

được quyền tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung đến trưởng thành (đủ 18 tuổi) anh T không yêu cầu chị N thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị N không trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kim E, Kim Y có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị N tự nguyện chịu án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006969 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Đồng Tháp. Chị Bùi Thị N được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Hà Hoài T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Anh Thư